

Phù Ninh, ngày 22 tháng 4 năm 2025

Số: 39/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 56/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị T, sinh năm 1996;

Nơi thường trú: Khu D, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Doãn P, sinh năm 1998;

Nơi thường trú: Khu D, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Doãn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Doãn P xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Doãn L, sinh ngày 08/5/20218 và cháu Nguyễn Doãn A, sinh ngày 12/8/2019. Khi ly hôn chị T và anh P thống nhất thoả thuận: Chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Doãn A; Anh P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Doãn L, kể từ khi ly hôn đến khi cháu A và cháu Long thành N, có thể lao động tự túc được.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T và anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị T và anh P xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm

năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000505 ngày 10/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Trả lại cho chị Hà Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh;
- UBND xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Đinh Việt Giang

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phù Ninh, ngày 28 tháng 11 năm 2023

Số: /2023/TL-QĐ

**TRÍCH LỤC
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 152/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ về việc: "Hôn nhân và gia đình" giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1984;

Bị đơn: Anh Lê Văn B, sinh năm 1981;

Đều có HKTT: Khu I, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Lê Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Lê Văn B đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Thị Hương S, sinh ngày 11/9/2005 và cháu Lê Thanh X, sinh ngày 14/3/2010. Hiện nay cháu S đã thành niên, có thể lao động tự túc được nên khi ly hôn chị H và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn chị H và anh B thống nhất: giao cháu Lê Thanh X cho anh B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ tháng 12/2023 đến khi cháu Xuân thành N1, có thể lao động tự túc được.

Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh B do anh B không yêu cầu.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị H và anh B đều xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001056 ngày 16/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Lê Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH

